

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1929 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 01929.25****Trang : 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, Xã Phước An, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 12/09/2025
Ngày trả kết quả : 24/09/2025
Địa điểm lấy mẫu : Nhà máy nước Hồ Cầu Mới
Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín, bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 23 tháng 09 năm 2025

GIÁM ĐỐC**La Văn Dầu**



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01929.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	12/09/2025
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	12/09/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,33 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	12/09/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,03 NTU	≤ 2 NTU	12/09/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	17/09/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	12/09/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,97	6,0 - 8,5	12/09/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00009 mg/l	≤ 0,01mg/l	12/09/2025
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	12/09/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	Không phát hiện	≤ 1 mg/l	16/09/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1930 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01930.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, Xã Phước An, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 12/09/2025
Ngày trả kết quả : 24/09/2025
Địa điểm lấy mẫu : Trạm bơm cấp nước SONADEZI Long Bình KCN Gò Dầu
Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín, bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA


Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 23 tháng 09 năm 2025

GIÁM ĐỐC



La Văn Dấu



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01930.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	12/09/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	12/09/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,32 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	12/09/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,38 NTU	≤ 2 NTU	12/09/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	17/09/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	12/09/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,02	6,0 - 8,5	12/09/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00013 mg/l	≤ 0,01mg/l	12/09/2025
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,64 mg/l	≤ 2mg/l	12/09/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	Không phát hiện	≤ 1 mg/l	16/09/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: 1931 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Mã số mẫu: 01931.25	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, Xã Phước An, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 12/09/2025
Ngày trả kết quả : 24/09/2025
Địa điểm lấy mẫu : Van ngã tư Cô Nhi Viện Hoa Mai
Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín, bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA
Nguyễn Phi LongĐồng Nai, ngày 23 tháng 09 năm 2025**GIÁM ĐỐC****La Văn Dầu**



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01931.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	12/09/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	12/09/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,28 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	12/09/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,15 NTU	≤ 2 NTU	12/09/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	17/09/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	12/09/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,06	6,0 - 8,5	12/09/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00010 mg/l	≤ 0,01mg/l	12/09/2025
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,16 mg/l	≤ 2mg/l	12/09/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	Không phát hiện	≤ 1 mg/l	16/09/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1932 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 01932.25****Trang : 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ : Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, Xã Phước An, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 12/09/2025
Ngày trả kết quả : 24/09/2025
Địa điểm lấy mẫu : Van chặn tuyến đầu vào Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, KCN Nhơn Trạch 3, KCN Vinatex, KCN Nhơn Trạch 6, Công ty TNHH MTV ĐTPT và KCN IDICO, KCN Nhơn Trạch 5
Người lấy mẫu : Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín, bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 23 tháng 09 năm 2025

GIÁM ĐỐC**La Văn Dầu**



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01932.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	12/09/2025
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	12/09/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,40 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	12/09/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,09 NTU	≤ 2 NTU	12/09/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	17/09/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	12/09/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,03	6,0 - 8,5	12/09/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00009 mg/l	≤ 0,01mg/l	12/09/2025
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,26 mg/l	≤ 2mg/l	12/09/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	Không phát hiện	≤ 1 mg/l	16/09/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

